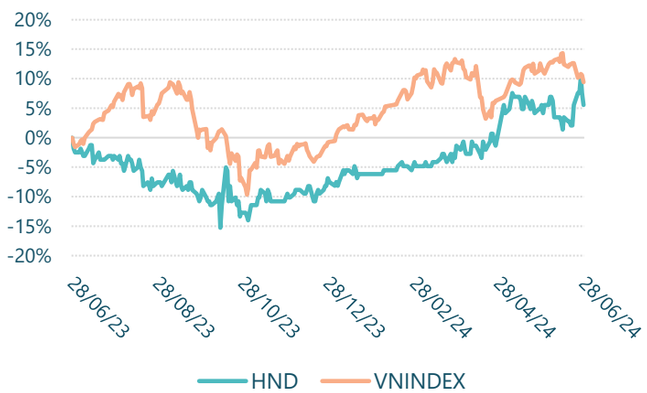
CTCP Nhiệt điện Hải Phòng (UPCOM: HND)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	15,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**7.0%**	**15.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	12,284 - 16,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	7,650
Số lượng CPLH (CP)	500,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	76,455
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.38
EPS	1,015
P/E	15.1

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

3,452

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 663 | 23.8%

YoY: ▲ 86.0 | 2.6%

Nợ/VCSH

Q2/24

24.7%

YoY: +/-▼ 5.6%

LN gộp

Q2/24

322

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 113 | 54.3%

YoY: ▼66.0 | -16.9%

ROE (TTM)

Q2/24

8.1%

YoY: +/-▼ 1.1%

LN trước thuế

Q2/24

291

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 128 | 78.6%

YoY: ▼58.0 | -16.6%

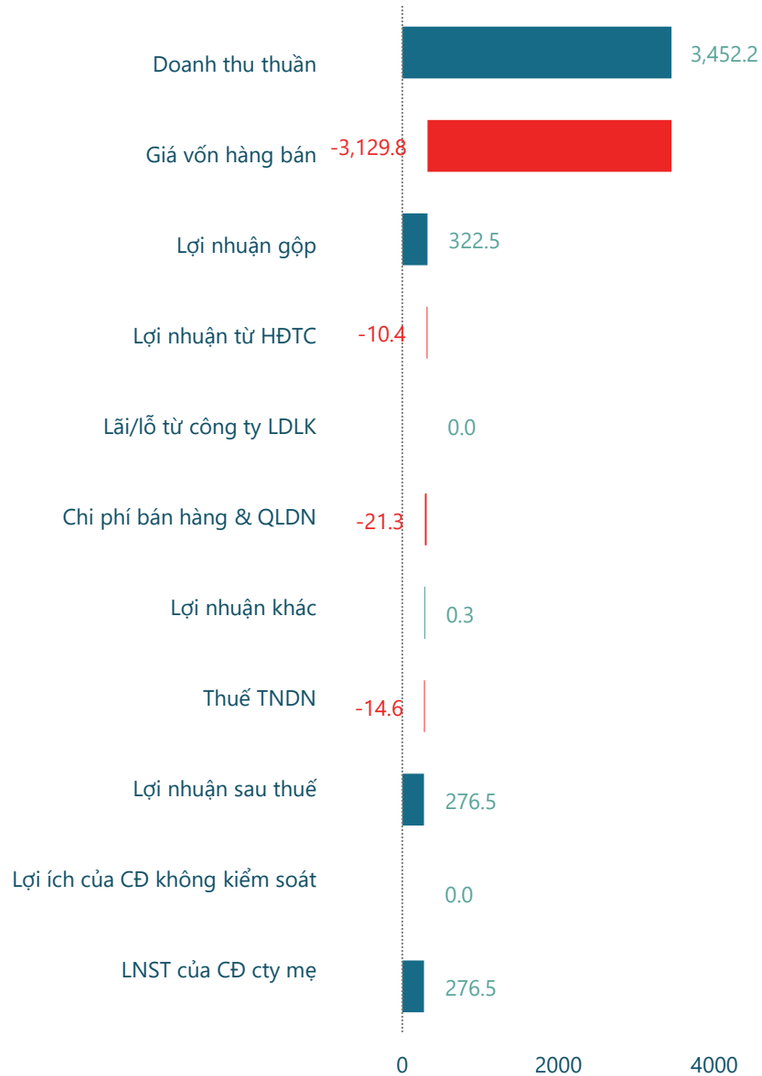
ROA (TTM)

Q2/24

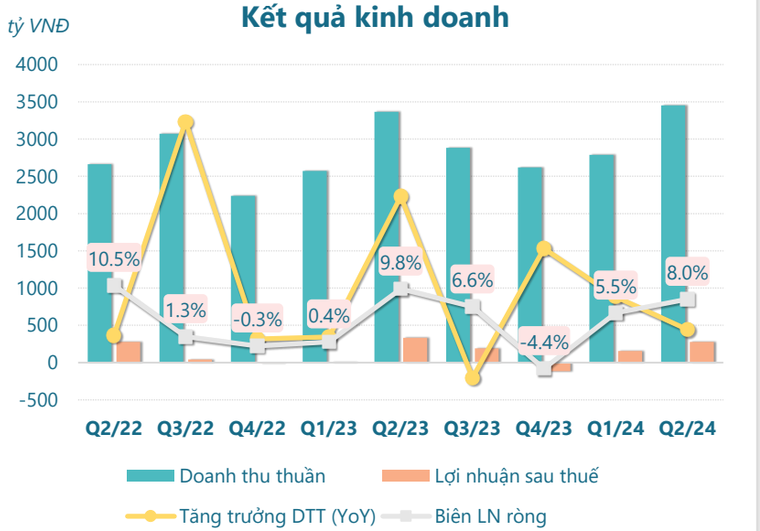
6.4%

YoY: +/-▼ 0.6%

Kết quả kinh doanh Q2/24

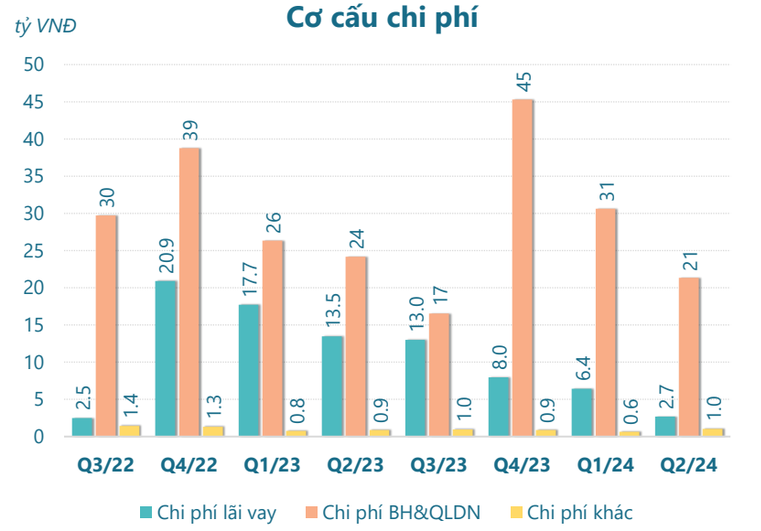


CTCP Nhiệt điện Hải Phòng (UPCOM: HND)



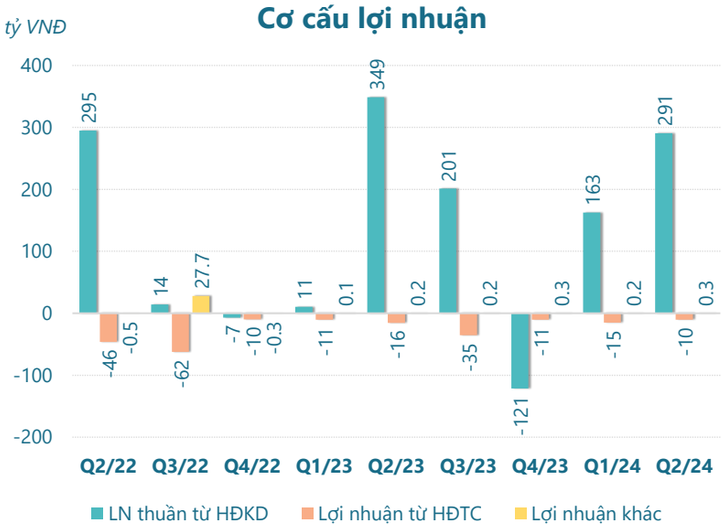
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 290.8 tỷ đồng**, tăng thêm 78.8% so với kỳ trước và thấp hơn 16.6% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 10.35 tỷ đồng** tăng thêm 4.94 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 5.17 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.27 tỷ đồng**, tăng thêm 8.00% so với kỳ trước và cao hơn 50.0% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **HND** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **3,452 tỷ đồng** tăng thêm **2.55%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 276.5 tỷ đồng**, **giảm sút 16.5%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **6,241 tỷ đồng** cao hơn 5.10% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 431.0 tỷ đồng** cao hơn 26.4% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **2.67 tỷ đồng** giảm đi 58.6% so với kỳ trước và thấp hơn 80.2% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **21.32 tỷ đồng** giảm đi 30.4% so với kỳ trước và thấp hơn 11.8% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **1.04 tỷ đồng** tăng thêm 62.5% so với kỳ trước và cao hơn 19.5% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Nhiệt điện Hải Phòng (UPCOM: HND)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3,452**	**2,789**	**23.8%**	**3,366**	**2.6%**	**6,241**	**5,938**	**5.1%**
Giá vốn hàng bán	3,130	2,580	21.3%	2,978	5.1%	5,710	5,502	3.8%
Lợi nhuận gộp	322	209	54.3%	388	-16.9%	531	436	21.8%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.25	-69.7%	-1.39	105%	0.33	5.72	-94.3%
Chi phí TC	10.4	15.5	-32.7%	14.1	-26.0%	26.0	31.9	-18.5%
Chi phí lãi vay	2.67	6.45	-58.6%	13.5	-80.2%	9.12	31.2	-70.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**21.3**	**30.6**	**-30.3%**	**24.2**	**-11.9%**	**51.9**	**50.5**	**2.9%**
LN thuần từ HĐKD	291	163	78.4%	349	-16.7%	453	359	26.2%
Lợi nhuận khác	**0.27**	**0.25**	**8.3%**	**0.18**	**50.5%**	**0.52**	**0.33**	**58.4%**
LN trước thuế	291	163	78.6%	349	-16.6%	454	359	26.3%
Lợi nhuận sau thuế	**276**	**155**	**78.4%**	**331**	**-16.5%**	**431**	**341**	**26.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**276**	**155**	**78.4%**	**331**	**-16.5%**	**431**	**341**	**26.3%**

